

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN DÀI
(Từ ngày 01 đến 31/8/ 2024)

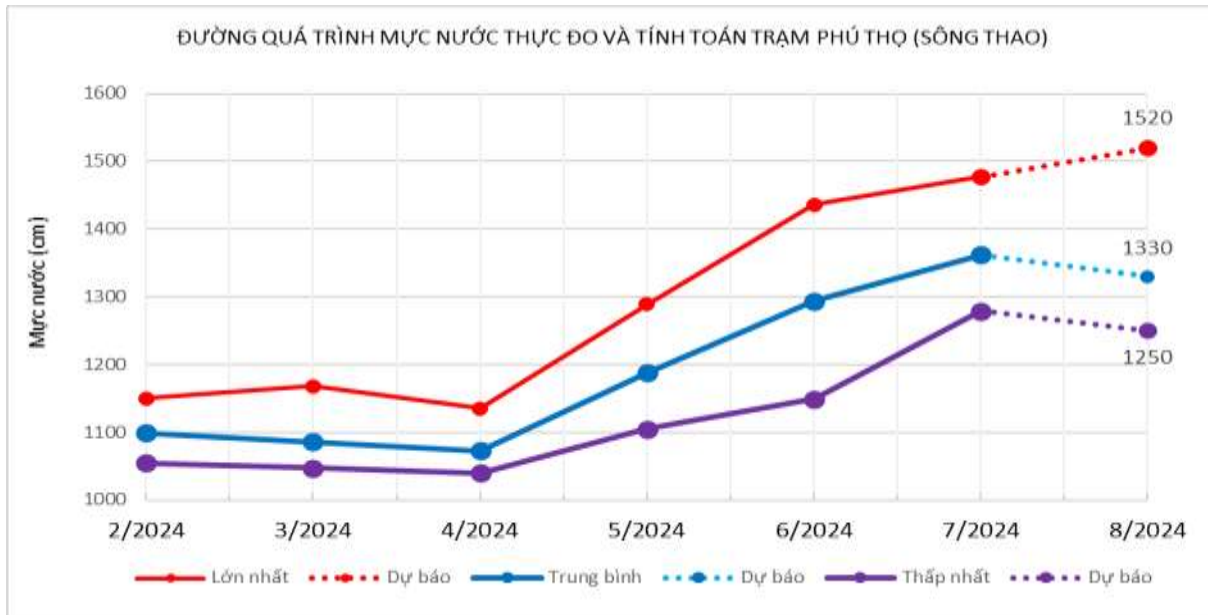
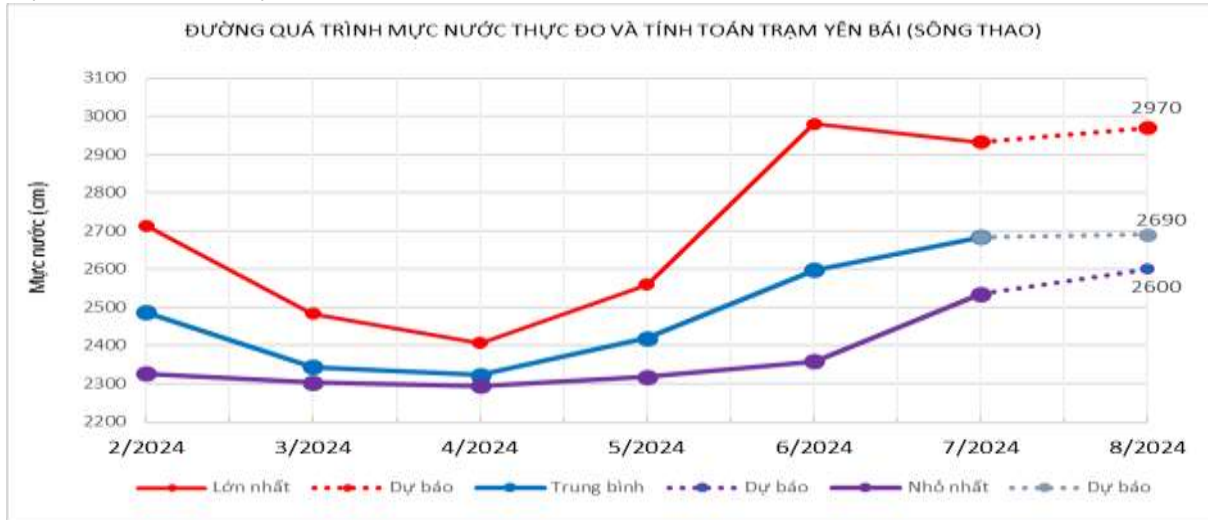
1. Khu vực Miền núi phía Bắc

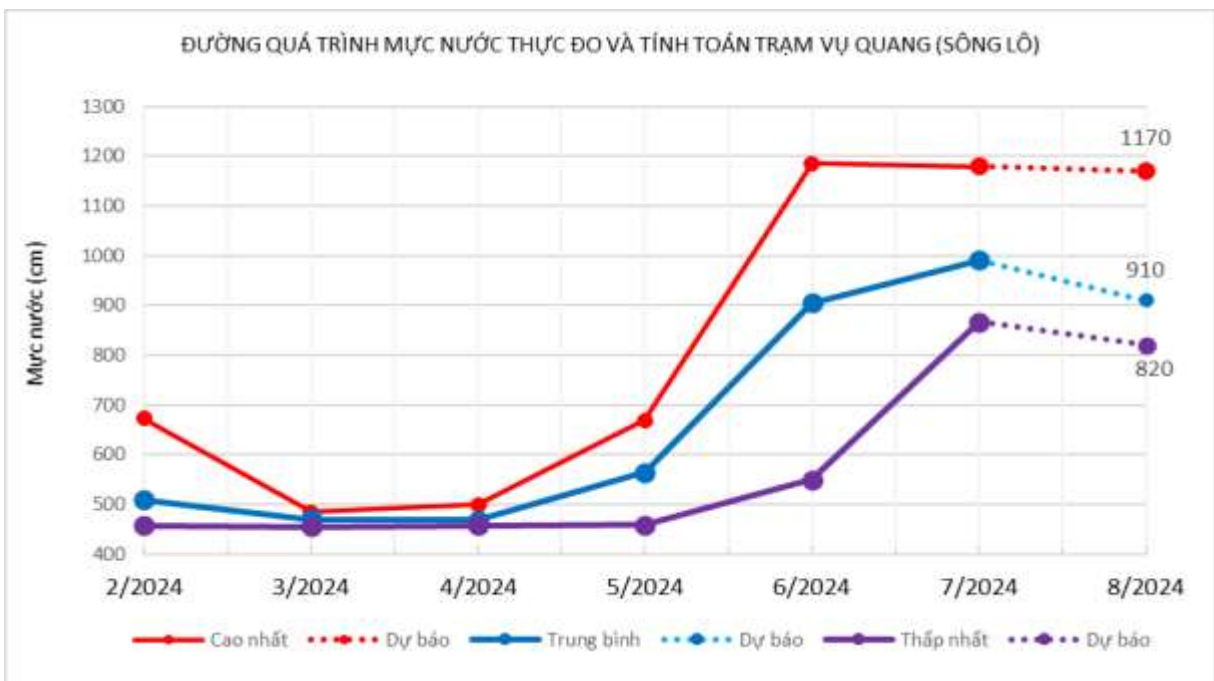
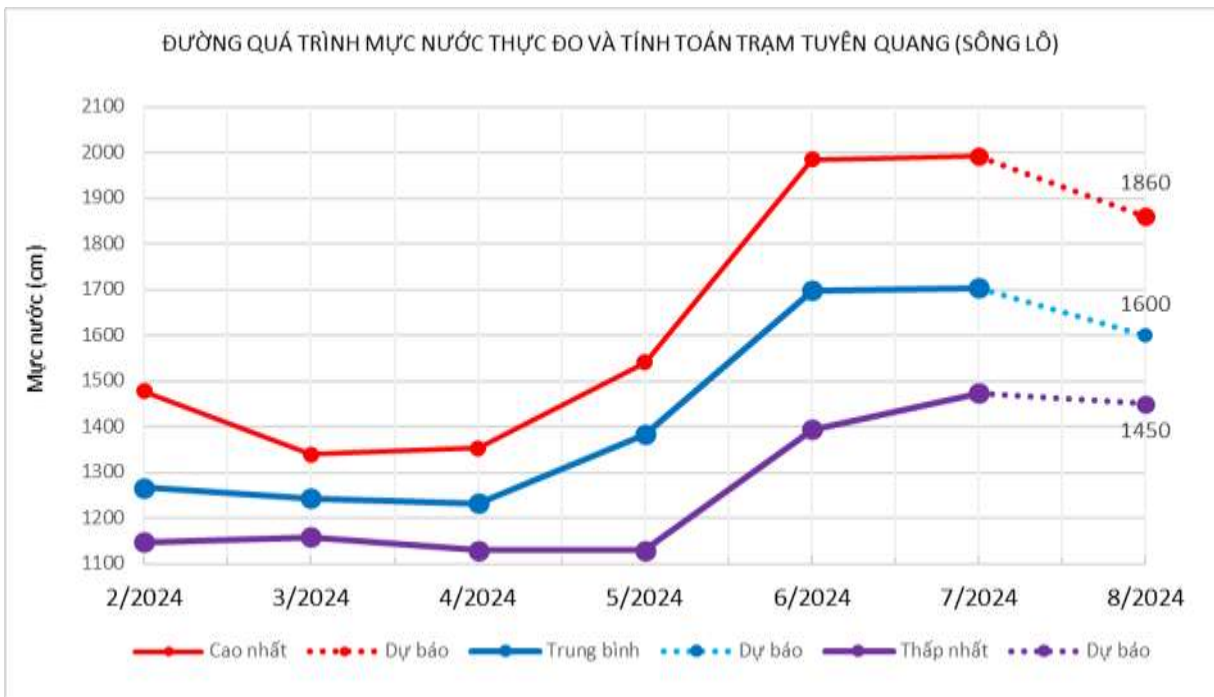
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong tháng 7, trên sông Thao có 02 đợt dao động nhỏ và có 01 đợt lũ vào thời kỳ cuối với biên độ lũ lên từ 2-3m. Sông Lô xuất hiện 3 đợt lũ với mực nước đỉnh lũ tại Tuyên Quang 19,91m (7h/4/7) dưới BĐ 1: 2,09m. Thực hiện Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng, thủy điện Tuyên Quang đã vận hành 1 cửa xả đáy.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong tháng 8, mực nước trên sông Thao, sông Lô có khả năng xuất hiện 1-2 đợt lũ với biên độ nước lên từ 2-4m.





2. Khu vực Đồng Bằng và Trung du Bắc Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong tháng 07: Trên sông Đà đến hồ Hòa Bình đã xuất hiện 01 đợt lũ với đỉnh lũ đến hồ Hòa Bình ở mức 8579m³/s (3h/25/7), trên BĐ1: 579m³/s. Thực hiện Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng, thủy điện Hòa Bình đã vận hành 4 cửa xả đáy.

Mức nước thượng lưu các sông khu vực Đông Bắc đã xuất hiện 01-02 đợt lũ. Mức nước đỉnh lũ tại Đáp Cầu ở mức báo động 1; tại Phủ Lạng Thương, Lục Nam vẫn ở dưới mức báo động 1.

- Hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đã xuất hiện 3 đợt dao động với biên độ từ 0.9-1,5m. Mức nước đỉnh lũ hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đã đạt 6,20m lúc

5h/26/7 (dưới BĐ 1: 3,30m). Mức nước nhiều sông suối khu vực đồng bằng sông Hồng- Thái Bình và vùng cửa sông ven biển do ảnh hưởng của lũ từ thượng nguồn kết hợp với triều cường đã đạt mức BĐ 2- BĐ3.

- Mức nước trên sông Bôi tại trạm Hưng Thi (thượng lưu sông Hoàng Long) đã xảy ra 02 đợt lũ với đỉnh lũ đạt 12.0m lúc 18h/16/7 (trên BĐ 2 là 1.0m) và đỉnh 10,91m lúc 14h/24/7 (dưới BĐ 2 là 0,09m). Trên sông Hoàng Long tại Bến Đé xuất hiện 2 đợt lũ với đỉnh lũ 3,12m (19h/19/7) trên BĐ 1 là 0,12m và đỉnh lũ 3,16m (4h/25/7) trên BĐ 1 là 0,16m.

- Mức nước hạ lưu sông Thái Bình đã xảy ra một số đợt dao động với biên độ dao động từ 0,5-1,5 m. Mức nước cao nhất tại Phả Lại vẫn ở dưới mức báo động 1.

b. Dự báo, cảnh báo

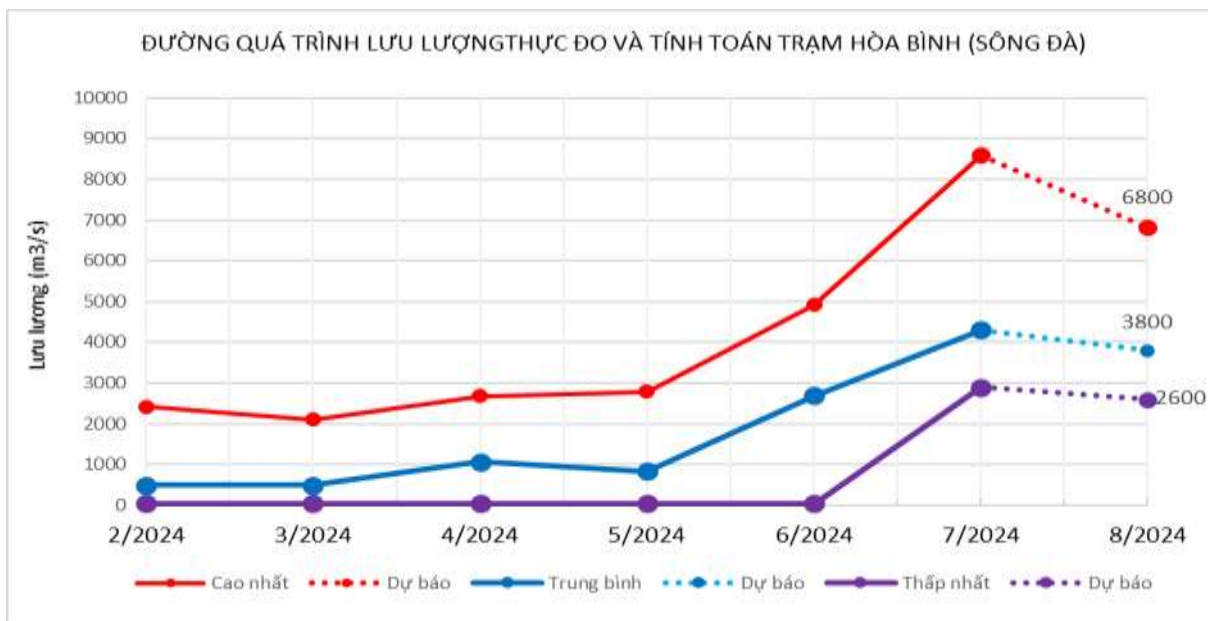
- Trên sông Đà, trong tháng 8 lưu lượng đến hồ Hòa Bình có khả năng xuất hiện 1-2 đợt lũ và dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La

- Trên các sông chính thuộc khu vực Đông Bắc như sông Cầu, sông Thương và sông Lục Nam có khả năng sẽ xuất hiện từ 01-02 đợt lũ.

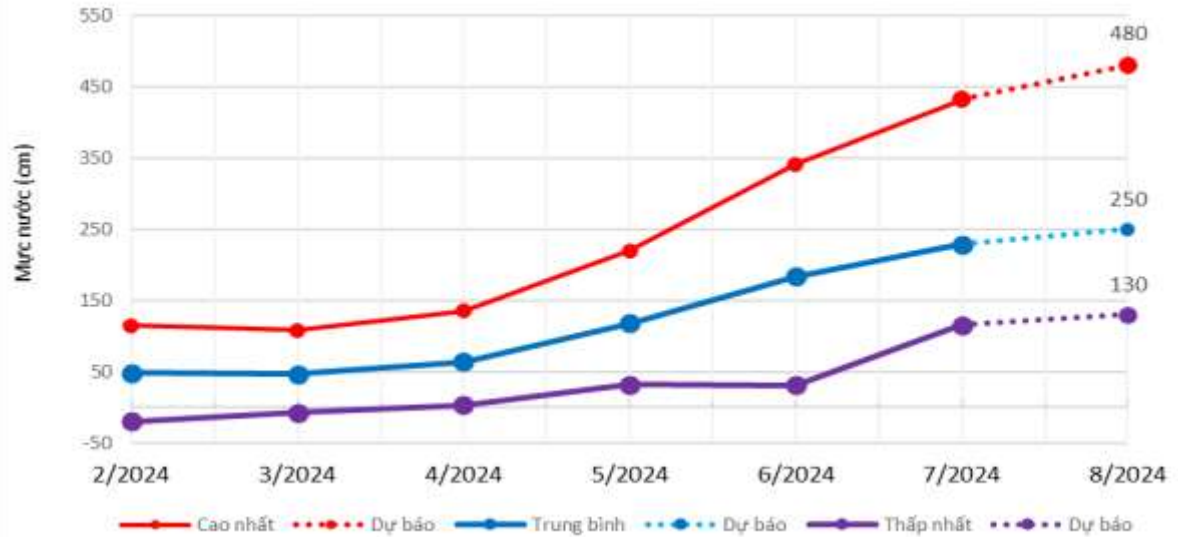
- Mức nước hạ lưu sông Hồng chịu ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên cũng như lũ trên các sông thượng nguồn, trong tháng 8 hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội có khả năng xảy ra 1-2 đợt dao động;

- Mức nước sông Hoàng Long tại Bến Đé có khả năng xảy ra 1-2 đợt lũ.

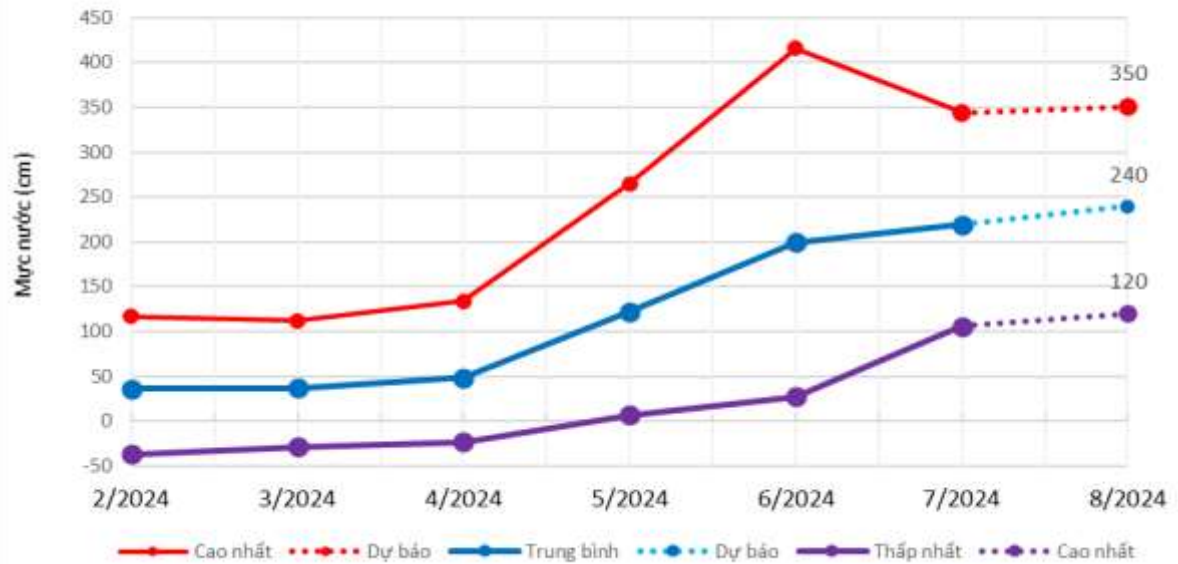
- Hạ lưu sông Thái Bình có khả năng xuất hiện một 01-02 đợt lũ nhỏ.



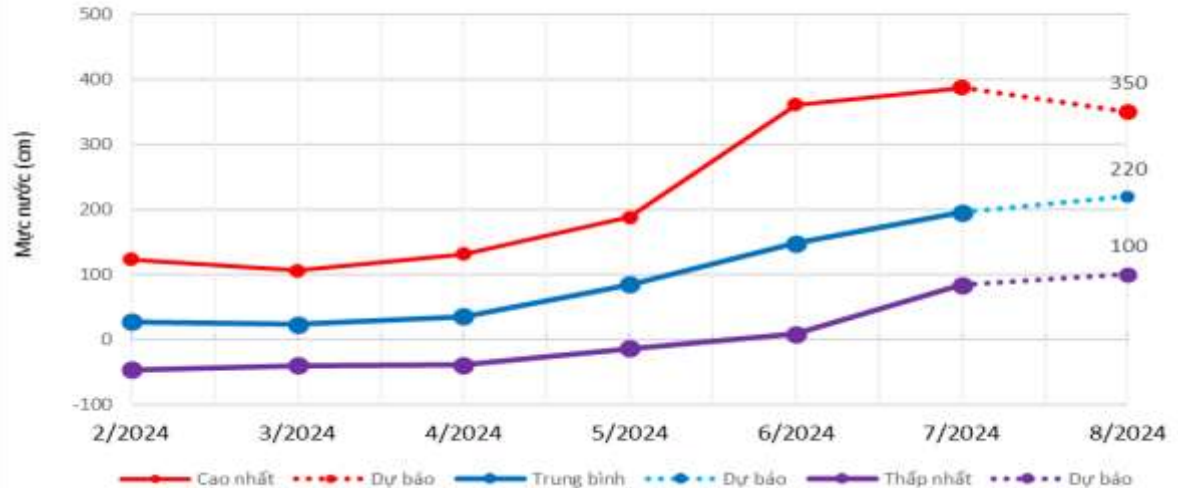
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM ĐÁP CẦU (SÔNG CẦU)



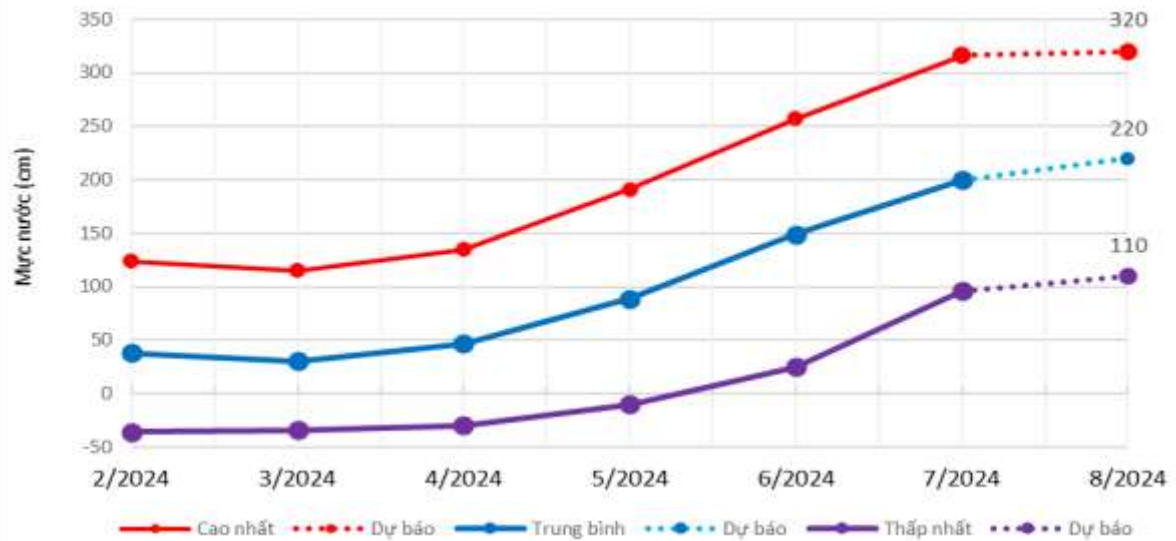
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM PHỦ LẠNG THƯƠNG (SÔNG THƯƠNG)



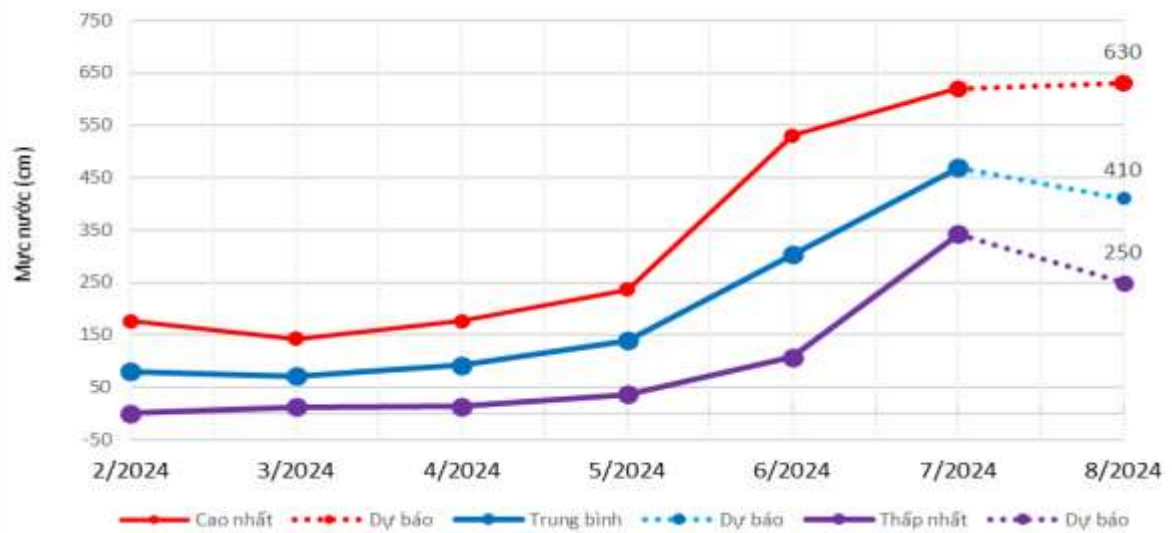
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM LỤC NAM (SÔNG LỤC NAM)



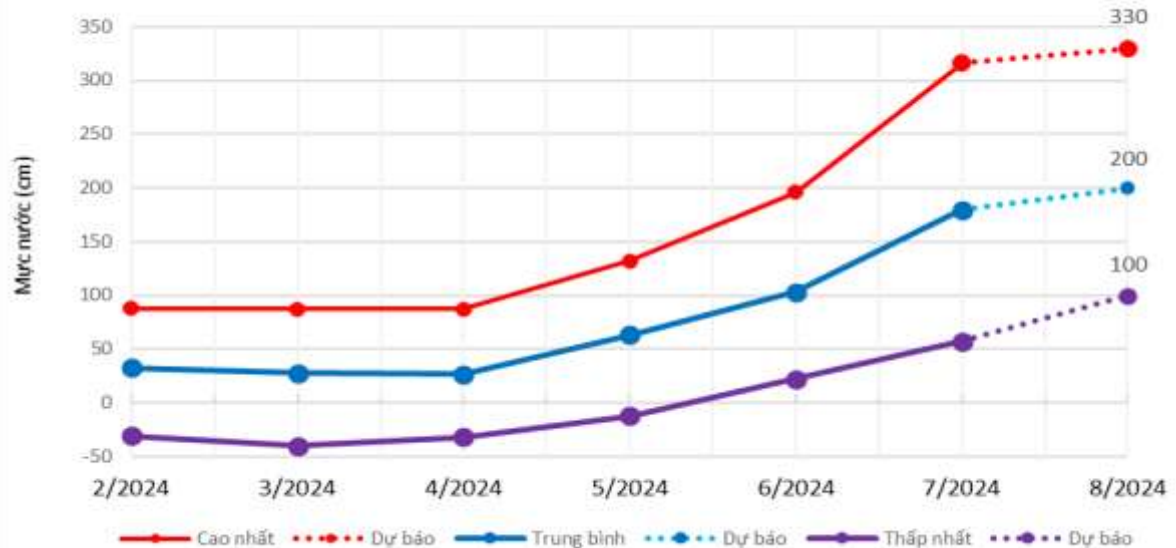
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM PHẢ LẠI (SÔNG THÁI BÌNH)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM HÀ NỘI (SÔNG HỒNG)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM BẾN ĐỀ (SÔNG HOÀNG LONG)



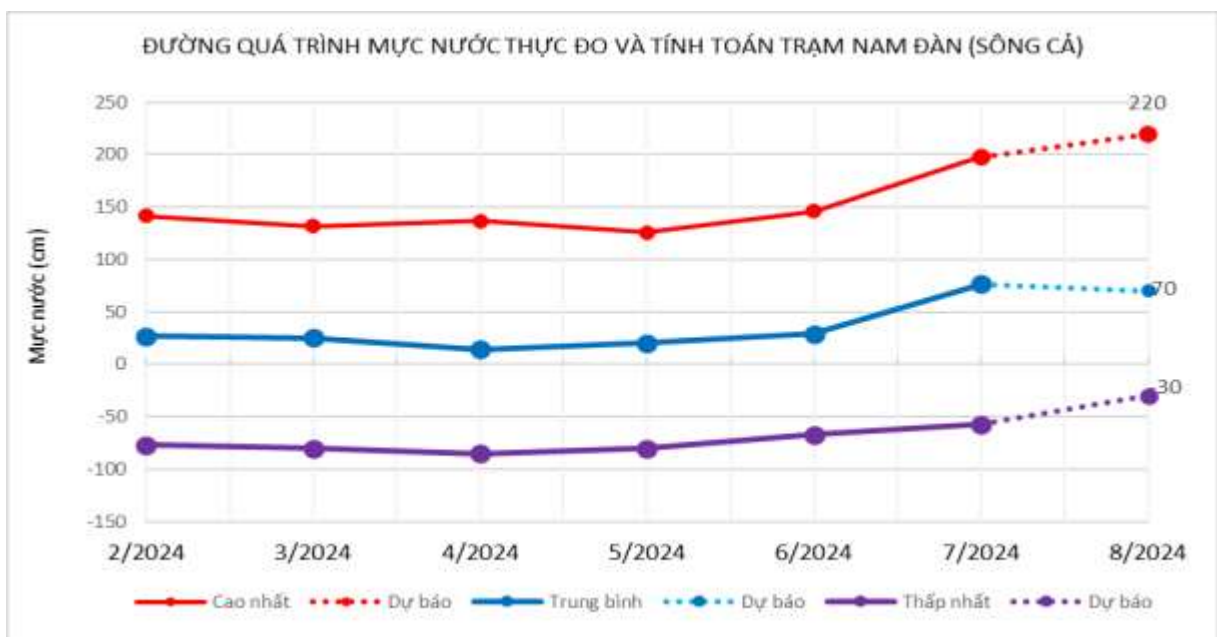
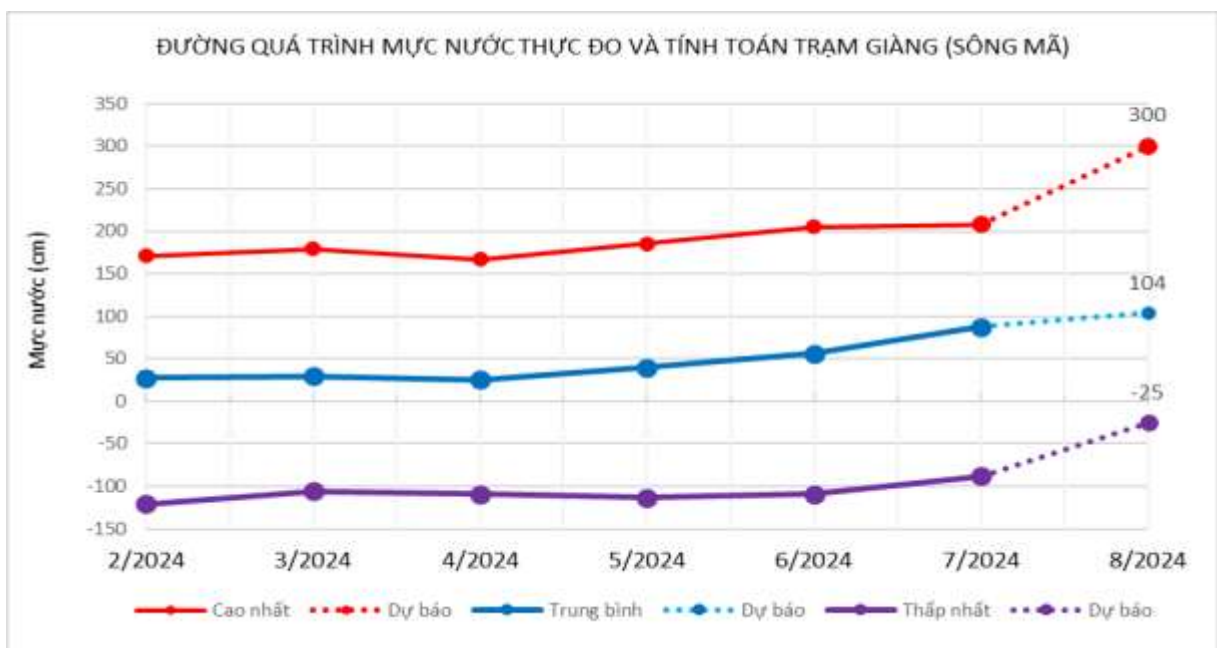
3. Khu vực Bắc Trung Bộ

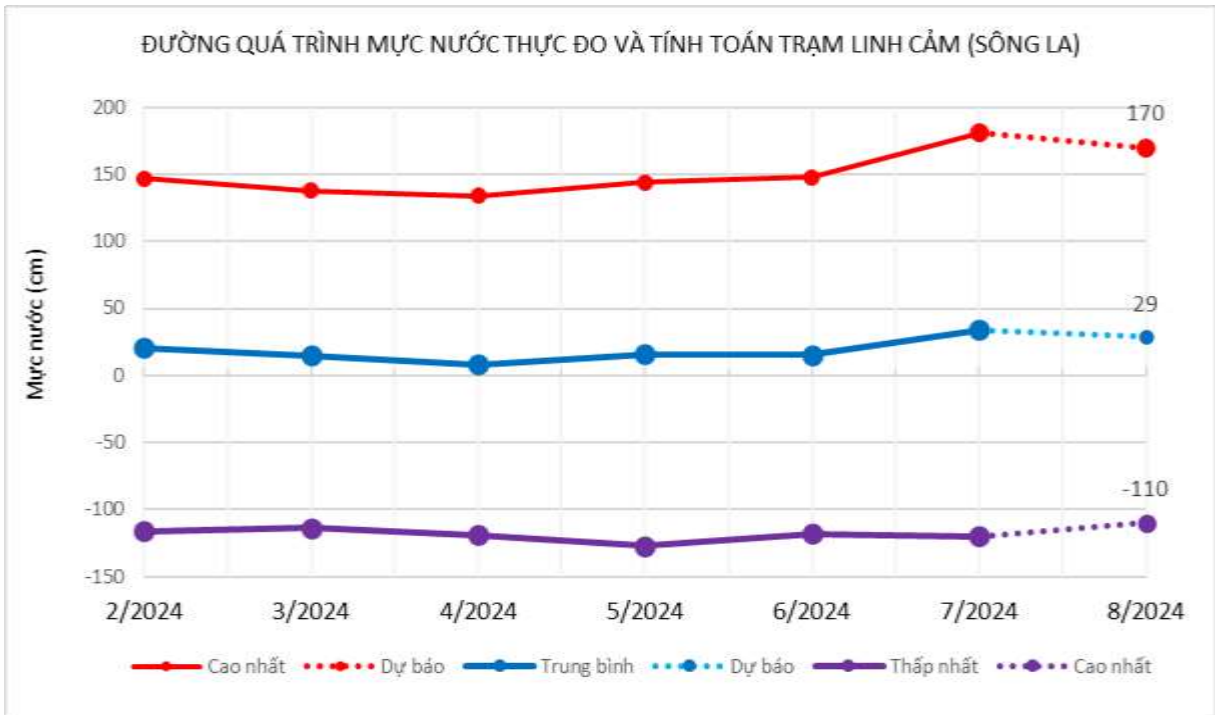
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong tháng 7, các sông ở Thanh Hóa, Hà Tĩnh xuất hiện lũ nhỏ với biên độ lũ lên từ 2,0-6,0m, hạ lưu có dao động; thượng nguồn các sông ở Nghệ An xuất hiện 2-3 đợt dao động mạnh với biên độ từ 1,5-2,5m. Mức nước đỉnh lũ trên các sông còn dưới mức BĐ1, riêng thượng nguồn sông Mã tại Mường Lát lên mức 171,46m (08h/26/7, xấp xỉ mức BĐ2). Lưu lượng dòng chảy trên các sông tăng hơn so với tháng trước.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong tháng 8, các sông ở Thanh Hóa, Nghệ An và thượng nguồn các sông ở Hà Tĩnh khả năng xuất hiện 1-2 đợt lũ nhỏ. Lưu lượng dòng chảy trên các sông tăng hơn so với tháng trước.





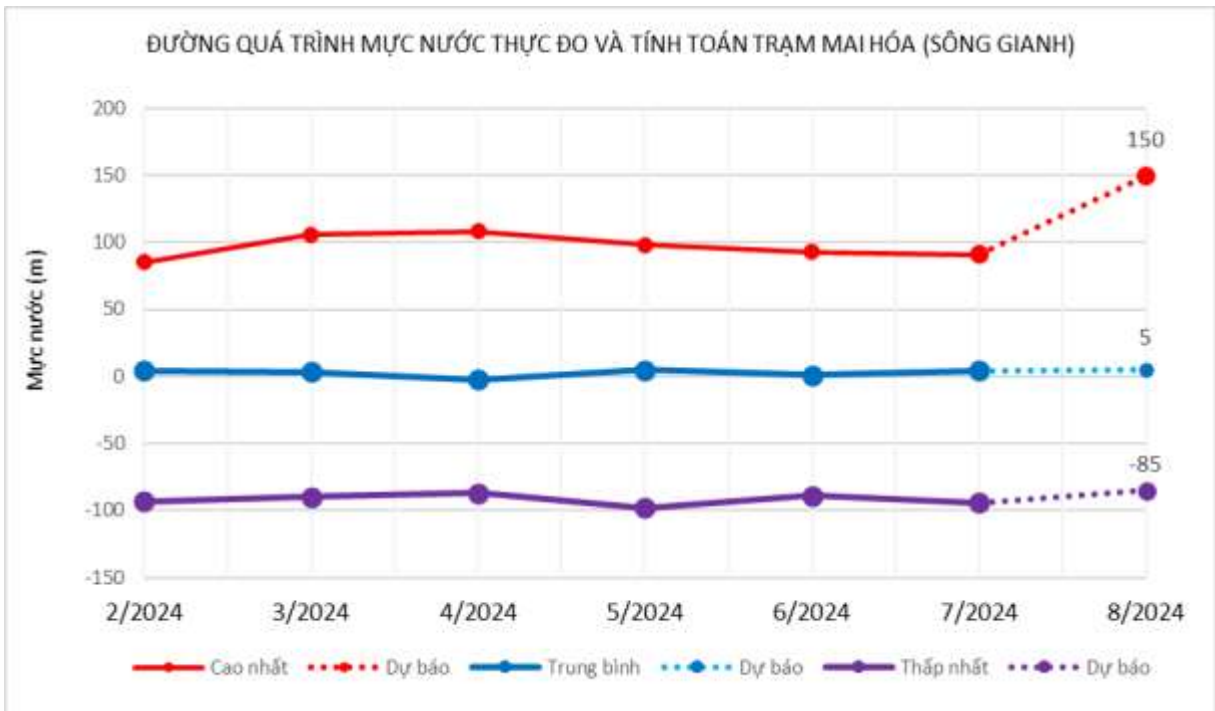
4. Khu vực Trung Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

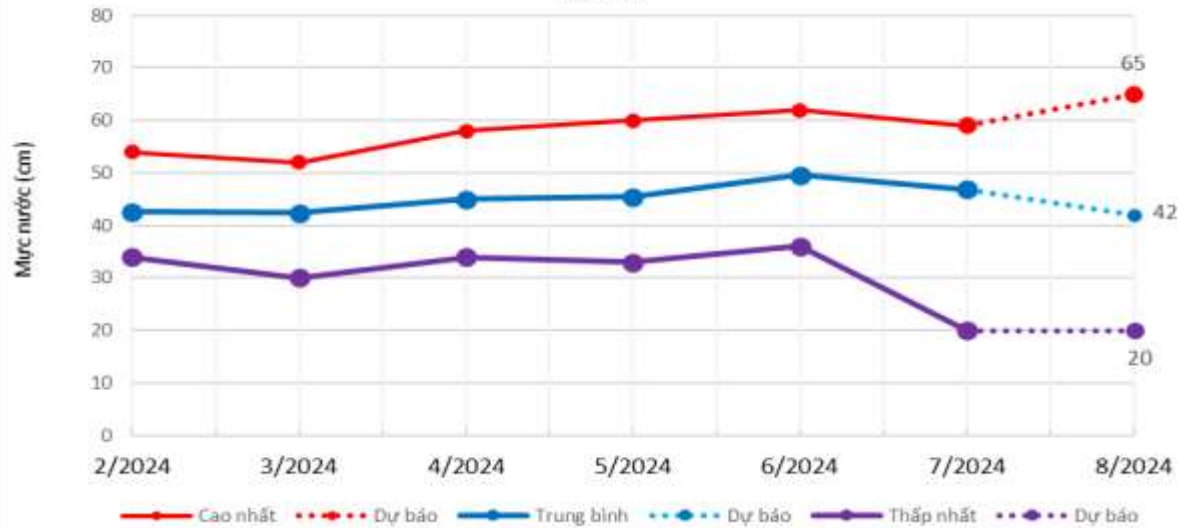
Từ ngày 15-17/7, trên sông Kiến Giang (Quảng Bình) và sông Bến Hải (Quảng Trị) đã xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ trên sông Kiến Giang tại Lệ Thủy 1,35m (21h/15/7), trên BĐ1 0,15m, sông Bến Hải còn dưới mức BĐ1; các sông khác mực nước có dao động; thời gian còn lại mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

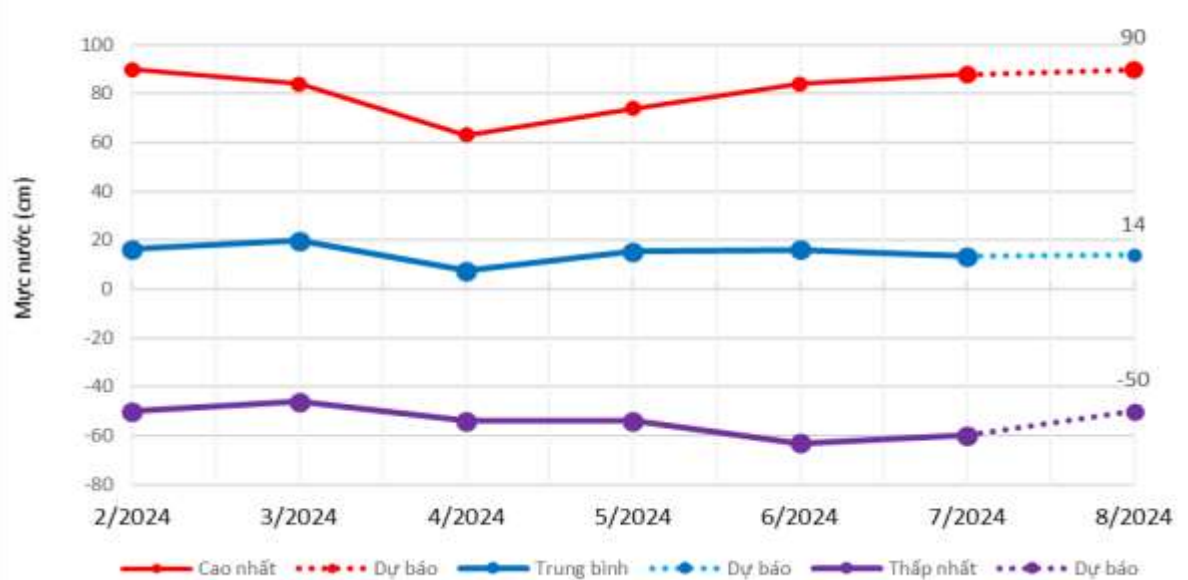
Trong tháng 8, trên các sông Quảng Bình, Quảng Trị có khả năng xuất hiện 1 đợt lũ nhỏ, các sông khác mực nước có dao động.



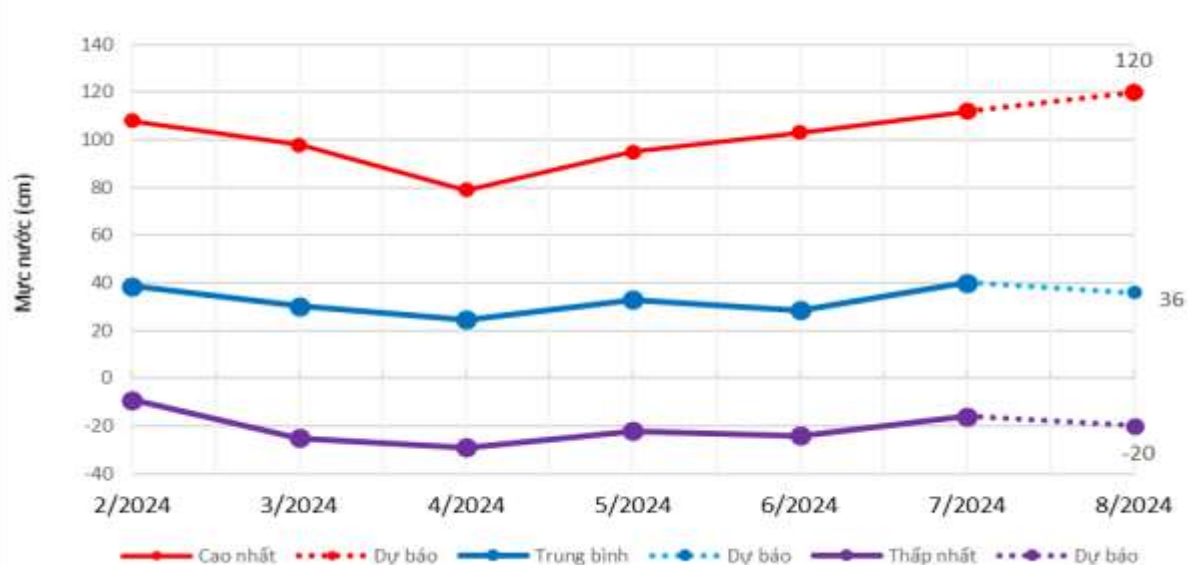
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM KIM LONG (SÔNG HƯƠNG)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM CẦU LÂU (SÔNG THU BỒN)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM TRÀ KHÚC (SÔNG TRÀ KHÚC)



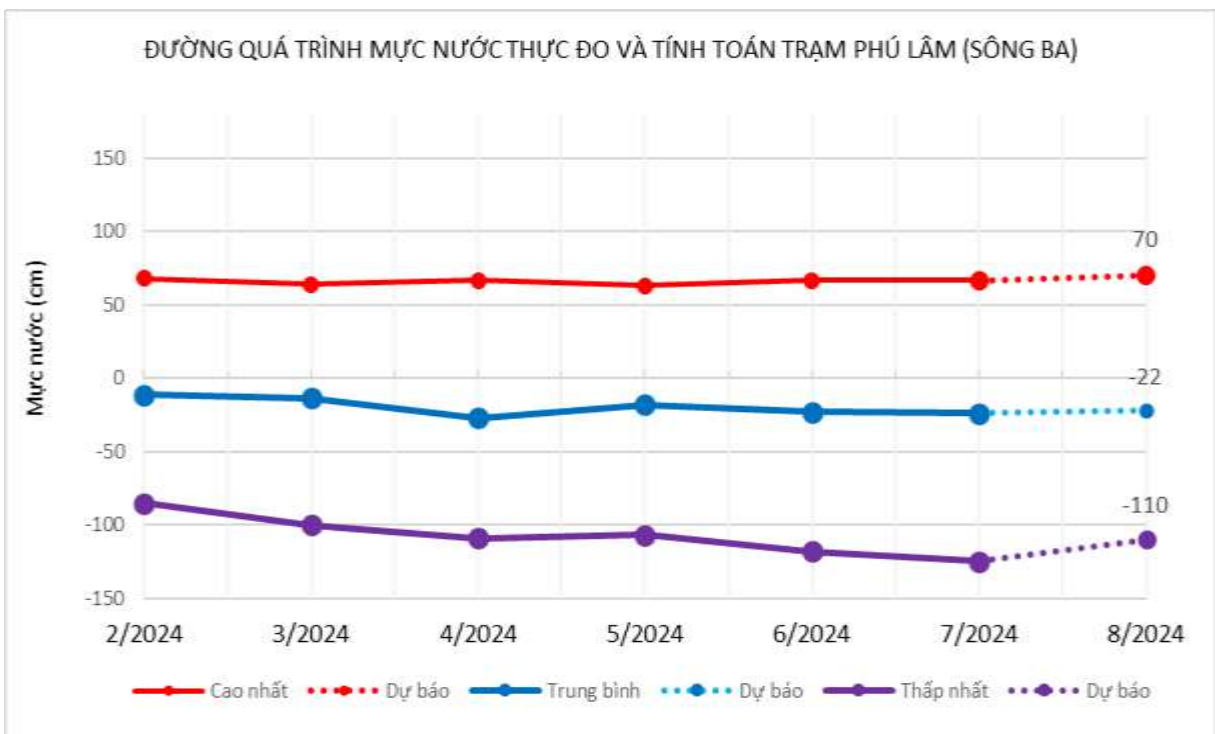
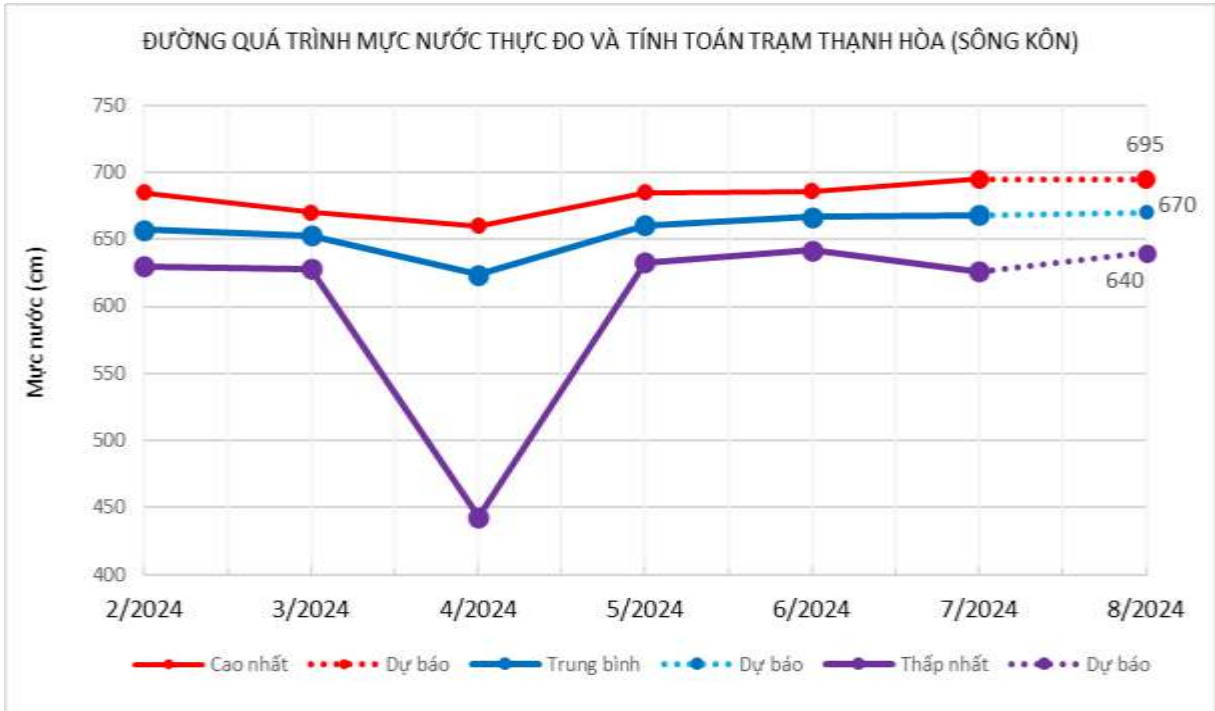
5. Khu vực Nam Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong tháng, trên các sông từ Bình Định đến Bình Thuận dao động nhỏ. Mức nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong tháng tới, trên các sông từ Bình Định đến Bình Thuận có khả năng xảy ra 1-2 đợt dao động. Mức nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



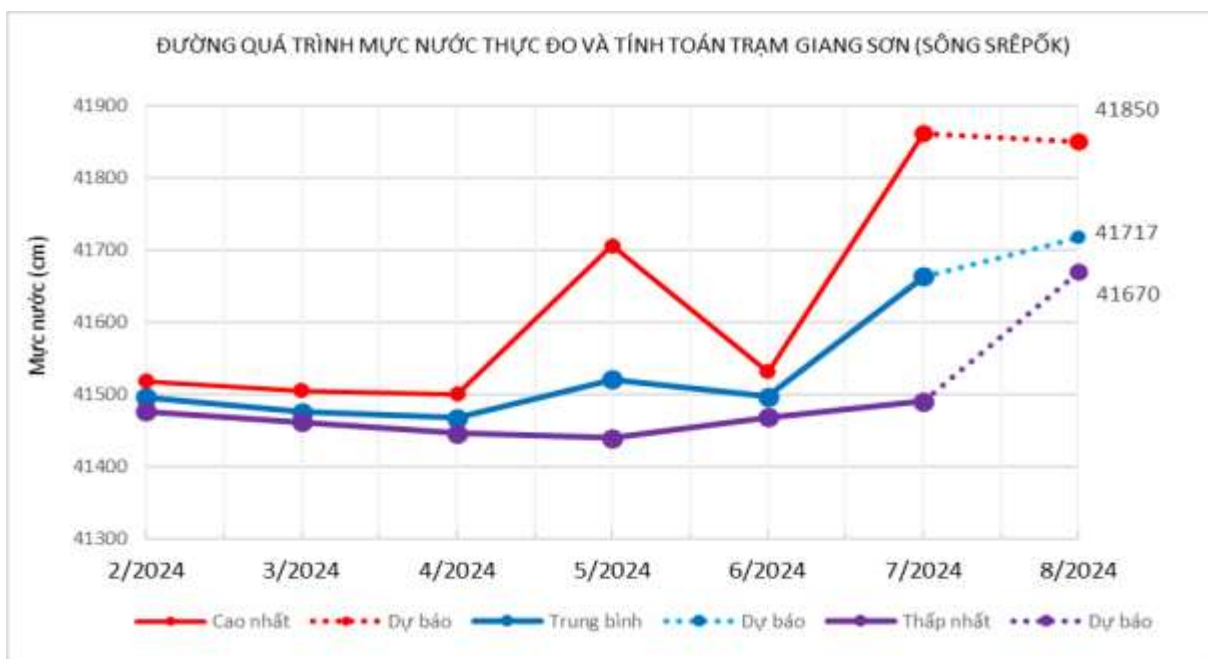
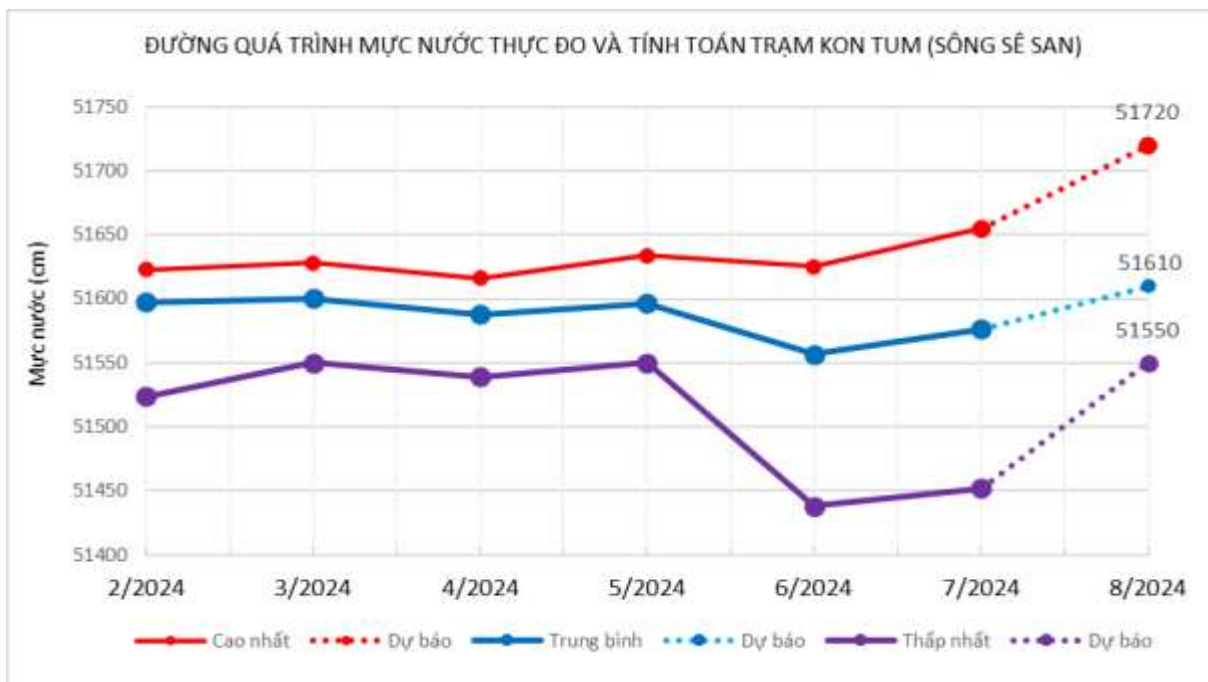
6. Khu vực Tây Nguyên

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Pô Kô (KonTum), sông Cam Ly (Lâm Đồng) đã xuất hiện 1-2 đợt lũ, đỉnh lũ ở mức BĐ1-BĐ2. Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên dần, trong đó từ ngày 20-22/7, mực nước sông lên nhanh với biên độ lên là 2,19m. Mực nước các sông khác phổ biến dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện và các công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên các sông suối nhỏ có khả năng xuất hiện 2-3 đợt lũ. Mực nước trên sông Krông Ana dao động theo xu thế lên dần, các sông khác phổ biến dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện và các công trình thủy lợi.



7. Khu vực Nam Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

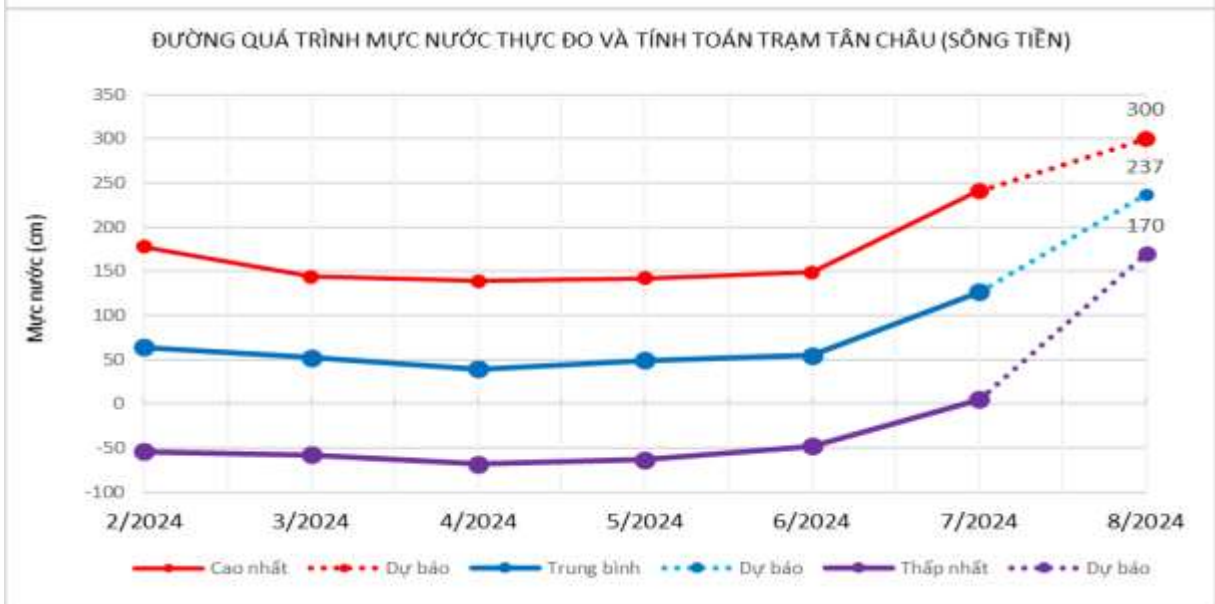
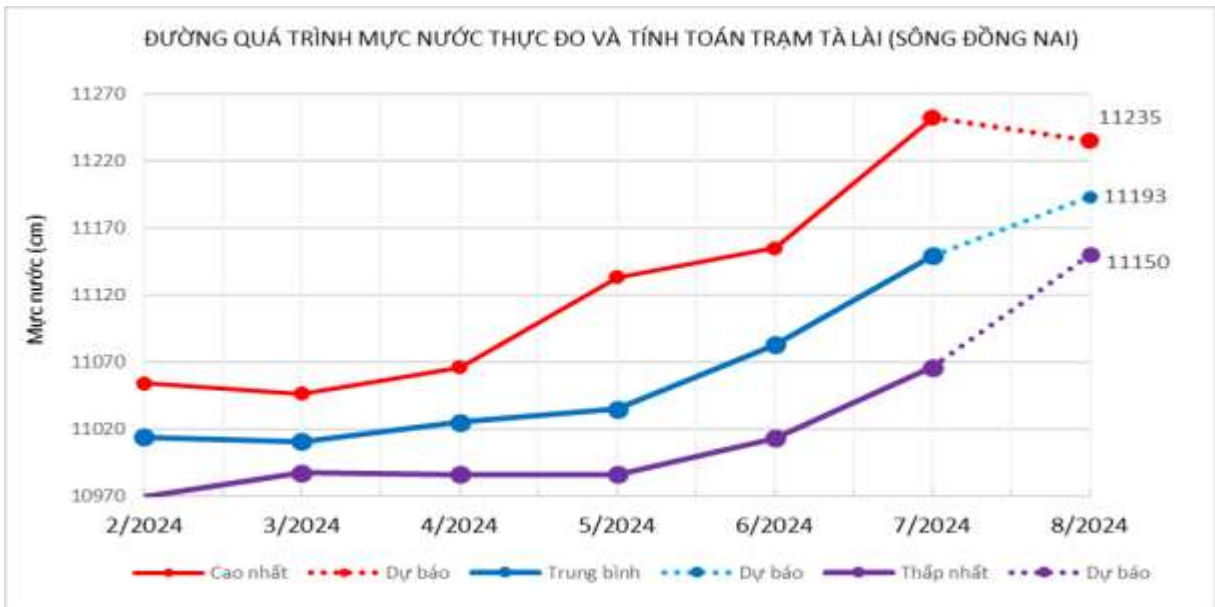
Trong tháng qua, trên sông Đồng Nai tại Tà Lài xuất hiện 1 đợt lũ. Đỉnh lũ tại Tà Lài 112,52m (03h/21/7), trên báo động (BĐ) 2 0,02m.

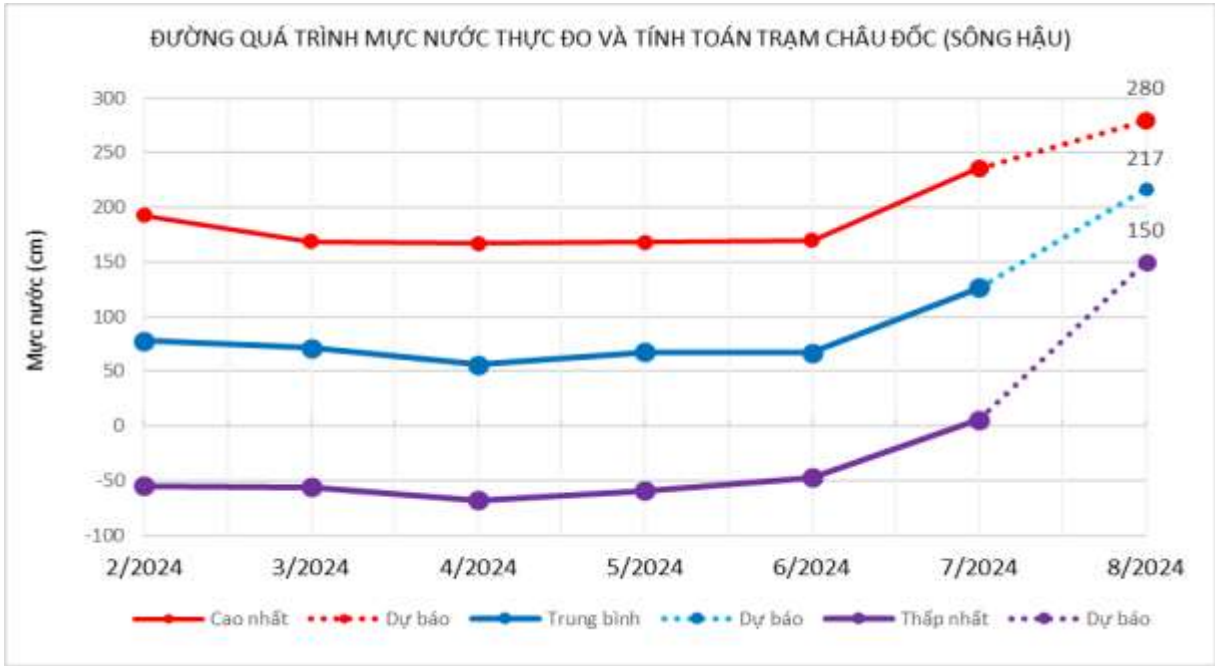
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất trên sông Tiền tại Tân Châu 2,41m (ngày 26/7), trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,36m (ngày 25/7).

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Đồng Nai tại Tà Lài xuất hiện 1-2 đợt lũ nhỏ

Mức nước sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế lên dần, mức nước cao nhất tháng trên sông Tiền tại Tân Châu 3,0m, trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,8m.





Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h ngày 01/09/2024

Tin phát lúc: 15h00

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng

Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo trên các sông chính

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo											
					10 ngày đầu			10 ngày giữa			10 ngày cuối			Tháng		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Sông Đà	Hòa Bình (Q)	4320	8579	2895	4300	6600	2800	3800	6800	2600	3300	5000	2600	3800	6800	2600
Thao	Yên Bái	2685	2932	2535	2750	2970	2650	2670	2900	2620	2650	2850	2600	2690	2970	2600
Thao	Phú Thọ	1363	1477	1279	1370	1520	1300	1320	1480	1270	1300	1460	1250	1330	1520	1250
Lô	Tuyên Quang	1714	1991	1473	1600	1830	1460	1610	1860	1470	1590	1820	1450	1600	1860	1450
Lô	Vụ Quang	997	1179	867	920	1170	880	910	1160	860	900	1150	820	910	1170	820
Cầu	Đáp Cầu	233	432	116	300	480	210	255	400	170	190	300	130	250	480	130
Thương	Phủ Lạng Thương	217	344	106	290	350	200	245	320	160	180	300	120	240	350	120
Lục Nam	Lục Nam	199	387	84	280	350	200	220	320	150	170	280	100	220	350	100
Hồng	Hà Nội	470	620	342	470	550	450	350	480	300	410	630	250	410	630	250
Hoàng Long	Bến Đé	223	316	57	200	220	160	150	180	100	250	330	150	200	330	100
Thái Bình	Phả Lại	200	316	96	250	320	180	225	300	155	170	250	110	220	320	110
Mã	Giàng	87	208	-88	90	200	-15	106	270	-25	116	300	-15	104	300	-25
Cả	Nam Đàn	77	198	-57	60	142	-30	70	160	-20	80	220	5	70	220	-30
La	Linh cảm	34	181	-120	22	125	-105	30	115	-110	35	170	-70	29	170	-110
Giang	Mai Hóa	4	91	-94	3	90	-85	4	105	-82	8	150	-85	5	150	-85
Hương	Kim Long	47	59	20	42	55	20	40	52	22	45	65	24	42	65	20
Thu Bồn	Câu Lâu	15	88	-60	13	75	-50	10	65	-45	19	90	-43	14	90	-50
Trà Khúc	Trà Khúc	41	112	-16	31	100	-20	30	90	-20	48	120	-20	36	120	-20

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo											
					10 ngày đầu			10 ngày giữa			10 ngày cuối			Tháng		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Kôn	Thanh Hòa	667	695	620	670	695	645	672	695	648	668	695	640	670	695	640
Đà Nẵng	Phú Lâm	-23	57	-115	-21	68	-110	-26	58	-109	-19	70	-107	-22	70	-110
Đăkbla	Kon Tum	51579	51655	51452	51605	51650	51550	51608	51650	51555	51617	51720	51560	51610	51720	51550
Krông Ana	Giang Son	41663	41861	41490	41725	41740	41710	41695	41720	41670	41730	41850	41680	41717	41850	41670
Đồng Nai	Tà Lài	11170	11252	11066	11180	11200	11150	11195	11220	11175	11205	11235	11190	11193	11235	11150
Tiền	Tân Châu	131	241	5	215	260	170	220	255	180	275	300	240	237	300	170
Hậu	Châu Đốc	131	236	6	200	250	150	210	240	170	240	280	205	217	280	150